

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh
quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp lần
thứ năm và kỳ họp lần thứ sáu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP;*

*Căn cứ Công văn số 6585/BTP-VĐCXDPL ngày 29 tháng 12 năm 2023
của Bộ Tư pháp về việc thông báo nội dung giao chính quyền địa phương quy
định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp
thứ sáu;*

*Căn cứ Công văn số 1492/BTP-VĐCXDPL ngày 26 tháng 3 năm 2024 của
Bộ Tư pháp về việc thông báo nội dung giao chính quyền địa phương quy định
chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông
qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ năm;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy
định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp lần thứ năm
và kỳ họp lần thứ sáu (Có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp
và phát triển Nông thôn

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo văn bản được phân công bảo đảm chất lượng, tiến độ, thời gian trình văn bản.

2. Trường hợp đề nghị điều chỉnh thời điểm trình ban hành văn bản quy định chi tiết, cơ quan chủ trì soạn thảo phải có văn bản đề nghị nêu rõ lý do, giải pháp, thời hạn thực hiện và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thường xuyên rà soát quy định của Luật Nhà ở, Luật Đất đai, các văn bản hướng dẫn thi hành và tình hình thực tiễn của địa phương kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định chi tiết hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc: Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *TL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ Các VĐCXDPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, P.NC Năm;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, NC(Quốc). *lang*

KT. CHỦ TỊCH *Moal*
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Diệu

PHỤ LỤC

Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật
được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp lần thứ năm và kỳ họp lần thứ sáu

(Kèm theo Quyết định số: **910** /QĐ-UBND ngày **21** tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

STT	Tên Luật	Ngày có hiệu lực	Nội dung được giao quy định chi tiết (cụ thể các điều, khoản, điểm giao chi tiết)	Trích yếu dự thảo Quyết định	CQ chủ trì soạn thảo	CQ phối hợp soạn thảo	Thời gian trình	Ghi chú
1.	Luật Nhà ở	01/01/2025	Khoản 4 Điều 5: “Đối với khu vực đô thị, việc phát triển nhà ở chủ yếu được thực hiện theo dự án, có các cơ cấu loại hình, diện tích nhà ở phù hợp với nhu cầu của thị trường. Đối với các khu vực còn lại thì căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể các địa điểm, vị trí phải phát triển nhà ở theo dự án. Tại đô thị loại I, tại các phường, quận, thành phố thuộc đô thị loại đặc biệt thì chủ yếu phát triển nhà chung cư.”	Quy định các địa điểm, vị trí phải phát triển nhà ở theo dự án trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Sở Xây dựng	Các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành, thị	Quý IV/2024	
2.	Luật Nhà ở	01/01/2025	Điểm c khoản 3 Điều 57: “Cá nhân có quyền sử dụng đất ở theo quy định tại khoản 3 Điều 54 của Luật này xây dựng nhà ở có từ 02 tầng trở lên và có quy mô dưới 20 căn hộ mà tại mỗi tầng có thiết kế, xây dựng căn hộ để cho thuê thì phải thực hiện theo quy định sau đây: ... c) Đáp ứng điều kiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi có nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ của cá nhân.”	Quy định về điều kiện đường giao thông để phương tiện chữa cháy thực hiện nhiệm vụ chữa cháy tại nơi có nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ của cá nhân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Sở Xây dựng	Các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành, thị	Sau khi có Nghị định hướng dẫn của Chính phủ	
3.	Luật Nhà ở	01/01/2025	Khoản 3 Điều 83: “Đối với các đô thị không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp	Quy định tiêu chí về phát triển nhà ở xã hội đối với các	Sở Xây dựng	Các sở, ngành tỉnh và UBND	Quý IV/2024	



			<i>tình căn cứ điều kiện của địa phương để quy định tiêu chí đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại mà chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại phải dành một phần diện tích đất ở trong dự án để đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội hoặc bố trí quỹ đất nhà ở xã hội để đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật ở vị trí khác ngoài phạm vi dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại đô thị đó hoặc đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất để đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội.”</i>	dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại các đô thị không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 83 Luật Nhà ở phải thực hiện nhà ở xã hội		các huyện, thành, thị		
4.	Luật Nhà ở	01/01/2025	Khoản 2 Điều 120: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở tại địa phương để bảo đảm thống nhất về các thông tin nhà ở, đất ở ghi trong hồ sơ nhà ở.”	Quy định việc phối hợp cung cấp thông tin nhà ở, đất ở ghi trong hồ sơ nhà ở trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Sở Xây dựng	Các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành, thị	Quý IV/2024	
5.	Luật Nhà ở	01/01/2025	Khoản 7 Điều 151: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư...”	Ban hành khung giá dịch vụ quản lý vận hành chung cư trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Sở Xây dựng	Các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành, thị	Quý IV/2024	
6.	Luật Đất đai	01/01/2025	Điều 104. Bồi thường chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức bồi thường tại khoản 1 Điều này. Điều 109. Hỗ trợ đào tạo, chuyển	Quyết định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng	Các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quý IV/2024	

			<p>đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất</p> <p>4. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ bằng hình thức đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ được quy định như sau:</p> <p>b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định và điều kiện thực tế tại địa phương quy định mức hỗ trợ cụ thể phù hợp với từng đối tượng được hỗ trợ quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quy định tại điểm c khoản này;</p> <p>5. Mức hỗ trợ cụ thể tại khoản 1 Điều này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ điều kiện thực tế của địa phương.</p> <p>Điều 111. Bố trí tái định cư</p> <p>7. Người có đất ở bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu đô thị thì được bồi thường bằng đất ở, nhà ở tại chỗ; trong thời gian chờ bố trí tái định cư được bố trí vào nhà ở tạm hoặc hỗ trợ tiền thuê nhà ở; thời gian và mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p>					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>quy định phù hợp với thực tế tại địa phương.</p> <p>10. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình hình thực tế tại địa phương quy định chi tiết về suất tái định cư tối thiểu quy định tại khoản 8 Điều này; quyết định việc hỗ trợ để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất hoặc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho các hộ gia đình còn thiếu theo quy định tại khoản 4 Điều này.</p> <p>(Tại Khoản 2 Điều 104; Khoản 4, khoản 5 Điều 109; Khoản 7 và Khoản 10 Điều 111)</p>					
7.	Luật Đất đai	01/01/2025	<p>Điều 141. Xác định diện tích đất ở khi công nhận quyền sử dụng đất</p> <p>5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện, tập quán tại địa phương quy định cụ thể hạn mức công nhận đất ở quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với trường hợp sử dụng đất trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993.</p> <p>Điều 195. Đất ở tại nông thôn:</p> <p>2. Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn.</p>	Quyết định quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân và hạn mức công nhận đất ở cho hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quý IV/2024	

			Điều 196. Đất ở tại đô thị 2. Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị <i>(Tại Khoản 5 Điều 141, Khoản 2 Điều 195, Khoản 2 Điều 196).</i>					
8.	Luật Đất đai	01/01/2025	Điều 177. Hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân 3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, căn cứ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, quy định hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. <i>(Tại khoản 3 Điều 177)</i>	Quyết định quy định hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quý IV/2024	
9.	Luật Đất đai	01/01/2025	Điều 213. Đất tôn giáo: 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ nhu cầu thực tế về hoạt động tôn giáo và khả năng quỹ đất của địa phương để quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh. <i>(Tại khoản 4 Điều 213)</i>	Quyết định quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quý IV/2024	
10.	Luật Đất đai	01/01/2025	Điều 220. Tách thửa đất, hợp thửa đất 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, quy định khác của pháp luật có liên quan và phong tục, tập quán tại địa phương để quy định cụ thể điều kiện, diện tích tối	Quyết định quy định cụ thể điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quý IV/2024	

			thiếu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất. (Tại khoản 4 Điều 220)	tỉnh Tiền Giang.				
11.	Luật Đất đai	01/01/2025	<p>Điều 103. Bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi</p> <p>4. Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển thì được bồi thường thiệt hại thực tế theo mức bồi thường cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.</p> <p>6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc do địa phương ban hành theo quy định của pháp luật; đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất. (Tại Khoản 4, 6 Điều 103)</p>	Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Quý IV/2024	